

Đơn vị: Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hải Dương

Chương: 417

THUYẾT MINH ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH
Quý III năm 2024

TT	Nội dung chi	Ước thực hiện (Triệu đồng)
I	Chi quản lý hành chính	2.174,5947
01	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	2.000,5649
	- Tiền lương theo ngạch, bậc	1.032,8328
	- Tiền công trả cho hợp đồng lao động	110,1000
	- Phụ cấp lương	378,7867
	- Phúc lợi tập thể	60,1096
	- Các khoản phải nộp theo lương (BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ)	269,4836
	- Chi thanh toán khác cho cá nhân	1,2000
	- Thanh toán dịch vụ công cộng (tiền điện, tiền nước, tiền xăng, tiền vệ sinh môi trường)	58,2199
	- Vật tư văn phòng (văn phòng phẩm, vật tư văn phòng khác)	7,8149
	- Thông tin, tuyên truyền liên lạc (cước điện thoại; cước bưu chính; cước phí internet; báo, tạp chí; khoán điện thoại nhà riêng lãnh đạo Sở)	7,8806
	- Công tác phí (phụ cấp lưu trú đi công tác, khoán công tác phí)	29,7200
	- Chi phí thuê mướn (thuê xe ô tô đi công tác, thuê máy photo copy, tiền học phí công chức đi tập huấn nghiệp vụ ...)	18,5000
	- Sửa chữa tài sản phục vụ công tác chuyên môn (xe ô tô, máy tính, máy in)	3,6493
	- Chi phí nghiệp vụ chuyên môn (trang phục bảo vệ cơ quan)	1,0000
	- Chi các khoản phí, lệ phí	1,3068
	- Chi các nội dung khác	1,0067
	- Chi phụ cấp đảng ủy	18,9540
02	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	174,0298
	- Mua vật tư văn phòng: bình bột phòng cháy chữa cháy	47,2622
	- Sửa chữa phòng làm việc	87,2020
	- Mua trang phục thanh tra	33,9856
	- Chi các nội dung khác	5,5800
II	Chi sự nghiệp khoa học	6.767,0858
01	Kinh phí thực hiện các đề tài, dự án khoa học cấp tỉnh	6.235,5410
	1. Đề tài: Xây dựng mô hình sản xuất thương phẩm ngô đường lai Thái Ngọt số 2 trên địa bàn tỉnh Hải Dương	91,0000
	2. Đề tài: Đánh giá tác động đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tới phát triển kinh tế - xã hội và đề xuất các giải pháp thu hút FDI trên địa bàn tỉnh Hải Dương	10,0000
	3. Đề tài: Nghiên cứu phục tráng và phát triển giống dưa chuột gai để bổ sung vào cơ cấu sản phẩm nông nghiệp đặc trưng của tỉnh Hải Dương	206,0000

TT	Nội dung chi	Ước thực hiện (Triệu đồng)
	4. Đề tài: Nghiên cứu các yếu tố tác động đến quá trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hải Dương	10,0000
	5. Đề tài: Xây dựng mô hình sản xuất lúa Sếng cù thương phẩm theo hướng hữu cơ trên địa bàn tỉnh Hải Dương	507,0000
	6. Đề tài: Xây dựng mô hình trồng, sơ chế dược liệu ké đầu ngựa (<i>Xanthium strumarium</i> L.) theo hướng GACP - WHO tại tỉnh Hải Dương	139,0000
	7. Đề tài: Nghiên cứu phục tráng giống khoai sọ Miếu Sơn - Thái Học góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm OCOP trên địa bàn thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương	180,0000
	8. Đề tài: Xây dựng mô hình sản xuất dưa chuột VC09 theo hướng VietGAP trên địa bàn tỉnh Hải Dương	194,0000
	9. Đề tài: Nghiên cứu trồng thử nghiệm một số giống hồng ngâm trên đất gò, đồi thấp tại tỉnh Hải Dương	141,0000
	10. Đề tài: Nghiên cứu xây dựng hệ thống quản lý chất lượng xét nghiệm và giải pháp liên thông kết quả xét nghiệm y học giữa các cơ sở y tế tỉnh Hải Dương	96,5410
	11. Dự án: Phát triển sản xuất giống lúa lai thơm 6 đạt tiêu chuẩn VietGAP trên địa bàn tỉnh Hải Dương	1.085,0000
	12. Đề tài: Nghiên cứu bào chế dung dịch hỗ trợ điều trị viêm mũi xoang từ cây ngũ sắc <i>Ageratum conyzoides</i> L. và một số dược liệu	243,0000
	13. Đề tài: Xây dựng mô hình sản xuất chuối già Nam Mỹ (<i>Williams</i>) phục vụ tiêu dùng trong nước và xuất khẩu trên địa bàn tỉnh Hải Dương	80,0000
	14. Đề tài: Xây dựng mô hình trồng cây dược liệu Dong riềng đỏ (<i>Canna indica</i> L.) theo hướng GACP-WHO trên địa bàn tỉnh Hải Dương	222,0000
	15. Đề tài: Nghiên cứu kéo dài thời gian bảo quản cà chua tại tỉnh Hải Dương bằng công nghệ tro phủ sinh học kết hợp với dung dịch hoạt tính	164,0000
	16. Đề tài: Xây dựng quy trình công nghệ SX phân bón hữu cơ vi sinh đa lượng nhà chậm từ nguồn cơ chất hữu cơ tạo ra từ rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Hải Dương	198,0000
	17. Đề tài: Nghiên cứu sản xuất cốm vi sinh từ hai chủng lợi khuẩn <i>Bacillus subtilis</i> và <i>Bacillus clausii</i> phân lập trên địa bàn tỉnh Hải Dương	289,0000
	18. Đề tài: Xây dựng mô hình sản xuất thương phẩm giống nghệ N8, gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm tại tỉnh Hải Dương	157,0000
	19. Đề tài: Xây dựng mô hình trồng một số cây dược liệu theo hướng GACP - WHO phục vụ sản xuất thuốc chữa bệnh với quy mô công nghiệp dược trên địa bàn tỉnh Hải Dương	173,0000
	20. Đề tài: Nghiên cứu bào chế dung dịch xịt hỗ trợ điều trị tổn thương da từ nano bạc và một số dược liệu trên địa bàn tỉnh Hải Dương	223,0000
	21. Đề tài: Xây dựng mô hình sản xuất thương phẩm giống lúa mới TD25 kháng đạo ôn trên địa bàn tỉnh Hải Dương	288,0000
	22. Đề tài: Nghiên cứu giải pháp kỹ thuật phòng chống bệnh héo vàng Panama hại chuối trên địa bàn tỉnh Hải Dương	217,0000
	23. Đề tài: Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe tinh thần ở học sinh THPT trên địa bàn tỉnh Hải Dương và đề xuất mô hình phòng ngừa, can thiệp	197,0000

TT	Nội dung chi	Ước thực hiện (Triệu đồng)
	24. Đề tài: Ứng dụng giải pháp kỹ thuật tổng hợp phòng trừ sâu bệnh hại chính trên cây Thanh long tại thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương	214,0000
	25. Đề tài: Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp thúc đẩy khởi nghiệp hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Hải Dương	173,0000
	26. Đề tài: Xây dựng đội ngũ lãnh đạo, quản lý cấp xã đáp ứng yêu cầu phát triển tỉnh Hải Dương là tỉnh công nghiệp hiện đại	189,0000
	27. Đề tài: Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát của hội đồng nhân dân cấp xã tại tỉnh Hải Dương	196,0000
	28. Đề tài: Nghiên cứu ứng dụng công nghệ và thử nghiệm hệ thống phối trộn, đồng nhất vật liệu rời theo nguyên lý khí động học	353,0000
02	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ đặc thù khác: Hoạt động quản lý Nhà nước về KH&CN (nghiệm thu các đề tài, dự án; xác định, tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ, hoạt động của Hội đồng khoa học và công nghệ tỉnh ...)	85,2696
	Nghiệm thu các đề tài, dự án	85,2696
03	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	446,2752
	1. Hoạt động quản lý nhà nước về KH&CN: Hoạt động KH&CN cấp huyện; Quản lý công nghệ, an toàn bức xạ hạt nhân; Sở hữu trí tuệ; Thanh tra KH&CN; Xét và công nhận sáng kiến cấp tỉnh; Nghiệp vụ Tiêu chuẩn đo lường chất lượng; Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp tỉnh	433,6592
	- Phụ cấp lương (tiền làm thêm giờ)	23,9272
	- Tiền xăng đi kiểm tra tiến độ thực hiện đề tài, thanh tra	1,4668
	- Mua văn phòng phẩm	35,1431
	- Cước gửi tài liệu	1,1400
	- Hội nghị công nhận sáng kiến cấp tỉnh năm 2024	9,7864
	- Công tác phí (vé máy bay, tàu xe; phụ cấp lưu trú; tiền thuê phòng ngủ đi công tác)	0,7200
	- Chi phí thuê mướn (thuê xe ô tô đi công tác...)	39,5000
	- Chi họp Hội đồng xét và công nhận sáng kiến cấp tỉnh	293,0976
	- Sửa chữa máy in, máy tính, thiết bị văn phòng	24,3200
	- Chi các nội dung khác	4,5581
	2. Đề án: Nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm hàng hóa cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2030	12,6160
Tổng cộng (I+II)		8.941,6805

NGƯỜI LẬP BIỂU



Vũ Thị Thanh Thủy

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH



Nguyễn Duy Hưng